

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 168 /BC-UBND

Hón Quản, ngày 28 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Tiếp thu, làm rõ một số nội dung tại phiên họp Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp giữa năm 2022

Căn cứ Báo cáo số 35/BC-TĐB ngày 04/7/2022 của Tổ Đại biểu số 09 về tổng hợp ý kiến họp tổ đại biểu trước kỳ họp thứ 4 HĐND huyện XII;

UBND huyện tiếp thu, làm rõ một số nội dung tại phiên họp Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp giữa năm 2022 liên quan đến nội dung Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

1. Đối với ý kiến đánh giá thêm thực trạng, giải pháp trong công tác kiểm soát dịch bệnh, giết mổ tập trung hiện nay trên địa bàn huyện.

Tại điểm b, mục 1.1, phần 1 Báo cáo số 134/BC-UBND ngày 24/6/2022, UBND huyện bổ sung như sau: “Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động các hộ chăn nuôi chủ động trong công tác vệ sinh an toàn thú y, tổ chức triển khai hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển động vật trái phép.”

2. Số liệu diện tích trồng trọt chưa khớp, tổng đàn gia súc, gia cầm ở các mục còn chênh lệch. Đề nghị nghiên cứu lại.

- Đối với số liệu trồng trọt chưa khớp: UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu, tuy nhiên UBND huyện giải trình như sau: tổng diện tích sẽ lớn hơn diện tích cho thu hoạch (tổng diện tích = diện tích cho thu hoạch + diện tích thời kỳ kiến thiết cơ bản).

- Đối với số liệu tổng đàn gia súc, gia cầm còn chênh lệch: UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu, sau khi rà soát UBND huyện đính chính số liệu như sau:

“Tổng đàn gia súc, gia cầm là 3.278.099 con, trong đó: gia súc là 286.080 con, gia cầm là 2.985.436 con; bò là 4.552 con, trâu là 2.031 con.”

3. Tại trang 3, phần đánh giá chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới thiếu việc đánh giá kết quả xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Đề nghị bổ sung thêm.

Tại phần 1.2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, UBND huyện bổ sung thêm như sau:



“UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Đồng Nơ phối hợp với các ngành rà soát các hạng mục, tiêu chí chưa đạt của khu dân cư kiểu mẫu trên địa bàn ấp 1 (ấp được chọn để thực hiện khu dân cư kiểu mẫu). Sau khi rà soát, khối lượng công việc còn cần thực hiện để đạt chuẩn, bao gồm:

- a. Xây dựng nhà văn hóa ấp và mua sắm trang thiết bị.
- b. Lắp đặt hệ thống camera an ninh, biển báo giao thông tại các trục đường chính của ấp.
- c. Dọn dẹp đường làng ngõ xóm, trồng hoa để đạt tiêu chí đường giao thông nông thôn kiểu mẫu.

Hiện tại UBND xã đang thực hiện nội dung c, đối với hai hạng mục còn lại, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã phối hợp với các ngành để triển khai thực hiện.

4. Phần sản xuất nông, lâm nghiệp chưa đánh giá diện tích trồng cây ăn trái theo hướng hữu cơ, đánh giá việc sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Đề nghị bổ sung.

Sau khi rà soát, UBND huyện bổ sung nội dung và điều chỉnh tiêu đề phần e, mục 1.1, trang 2 Báo cáo số 134/BC-UBND ngày 24/6/2022 như sau: **“Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)”**: Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, với mục tiêu thay đổi nhận thức người dân trong sản xuất nông nghiệp hướng đến nền sản xuất sạch, an toàn, bền vững. Các phòng, ban chuyên môn đã và đang triển khai một số mô hình trong năm 2022, bao gồm: mô hình trồng cây có múi (bưởi, cam, chanh) theo hướng hữu cơ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến; mô hình tổng hợp chăn nuôi theo hướng hữu cơ, mô hình nuôi gà thảo dược.

5. Phần phương hướng cần bổ sung việc quy hoạch vùng, chuyển đổi nông nghiệp theo hướng hữu cơ và nông nghiệp công nghệ cao:

UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu, tuy nhiên trong báo cáo đã được đề cập việc thực hiện góp ý quy hoạch tỉnh 2021-2030, trong đó có quy hoạch chung xây dựng vùng của huyện Hớn Quản. Đối với ý kiến về “quy hoạch vùng, chuyển đổi nông nghiệp theo hướng hữu cơ và nông nghiệp công nghệ cao” phải chờ định hướng của tỉnh.

6. Phần đánh giá thương mại dịch vụ tại báo cáo còn chung chung, đề nghị đánh giá cụ thể thêm để đại biểu nắm.

UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu; tại mục 1.5, trang 4, Báo cáo số 134/BC-UBND, UBND huyện điều chỉnh như sau:

“Đánh giá về lĩnh vực thương mại – dịch vụ trong 6 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

- Giá trị sản xuất thương mại – dịch vụ theo giá thực tế trong 6 tháng đầu năm 2022 tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2021, đạt 133,20%; giá trị thực tế ước đạt

1.032 tỷ đồng, đạt 51,90% so với kế hoạch năm 2022 (Nguồn số liệu của Chi cục Thống kê khu vực Bình Long – Hớn Quản).

- Trong 6 tháng đầu năm 2022 các hoạt động thương mại, dịch vụ và các chợ hoạt động trong tình hình bình thường mới; mặc dù giá xăng, dầu có sự biến động tăng giá cao nhưng tình hình giá hàng hóa trên thị trường cơ bản ổn định, không có tăng giá đột biến; nguồn cung hàng hóa đáp ứng tốt nhu cầu của người dân, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ người dân.

- Rà soát, cung cấp thông tin hoạt động của doanh nghiệp và các cơ sở hoạt động thương mại, dịch vụ về Sở Công thương và cử cán bộ công chức tham gia Đoàn kiểm tra của Sở Công thương.

- Tham dự Hội nghị kết nối, tiêu thụ trái cây và hàng nông sản tỉnh Bình Phước năm 2022.”

7. Trang 5, đánh giá việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa chính xác, số liệu giữa báo cáo và mục phân tích, báo cáo thấp hơn 10 hồ sơ.

UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu, sau khi rà soát, UBND huyện đính chính số liệu như sau:

“Công tác cấp giấy CNQSD đất: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm 2022 là 1.623 hồ sơ (hồ sơ năm 2021 chuyển qua là 379 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận mới là 1.244 hồ sơ). Trong đó: Đã giải quyết: 1.349 hồ sơ với tổng diện tích 492,9ha (CMĐ ONT: 79,09ha); Hồ sơ trả 174 hồ sơ; Đang thực hiện 100 hồ sơ (Trong đó: 25 hồ sơ chưa đến hạn; 75 hồ sơ trễ hạn).”

8. Trang 13, đánh giá kết quả giải quyết 7/14 đơn thư theo thẩm quyền, còn lại 7 đơn không được thể hiện. Đề nghị thông tin thêm để đại biểu nắm.

UBND huyện tiếp thu ý kiến của Tổ Đại biểu, sau khi rà soát, UBND huyện bổ sung đánh giá kết quả giải quyết đơn thư theo thẩm quyền như sau:

“Đánh giá kết quả giải quyết đơn thư theo thẩm quyền:

Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: đã giải quyết 07/14 đơn (06 đơn kiến nghị, 01 đơn khiếu nại), còn lại 7 đơn (trong đó: 01 đơn khiếu nại, 06 đơn kiến nghị), đến thời điểm nay đã giải quyết 04 đơn: 01 đơn khiếu nại, 03 đơn kiến nghị, còn lại 03 đơn kiến nghị đang xác minh giải quyết cụ thể như sau:

- Giải quyết đơn khiếu nại: Đã giải quyết 01 đơn khiếu nại của ông Nguyễn Minh Dũng – Giáo viên trường TH & THCS Phước An, nội dung đơn: Khiếu nại Quyết định số 61/QĐ-TH&THCSPA ngày 25/01/2022 của trường Tiểu học và THCS Phước An trả lời về chế độ phụ cấp thâm niên và phụ cấp ưu đãi nghề (phụ cấp 244).

- Giải quyết kiến nghị, phản ánh đã giải quyết: 03 đơn, cụ thể:

Vụ 1: ông Lê Văn Khương, địa chỉ: Khu phố Tàu Ô, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản với nội dung: không đồng thuận với nội dung trả lời của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 140/PTNMT ngày 16/3/2022. Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện xem xét, giải quyết đường đi.

Vụ 2: ông Võ Văn Sỹ, bà Lê Thị Hồng, địa chỉ: Tổ 2, ấp 3, xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, nội dung: Đầu năm 2021, Nhà nước tiến hành đo đạc cấp lại GCNQSDĐ cho người dân nhưng theo ông, bà được biết trên sơ đồ sử dụng đất của gia đình và các hộ dân

không thể hiện đường đất giáp ranh mà Công ty Cao su Bình Long đã chừa lại theo Công văn số 131/CSBL-TTBVĐV ngày 15/3/2016; ông, bà kiến nghị cấp lại GCNQSDĐ thể hiện đường đi cho gia đình ông, bà và các hộ dân.

Vụ 3: bà Phạm Thị Lộc, địa chỉ: Tổ 5, ấp Văn Hiến 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản với nội dung: Năm 2006 bà trúng đấu giá 10 lô đất tọa lạc tại ấp 23 Nhỏ, xã Phước An và được cấp GCNQSDĐ ngày 06/11/2006. Các thửa đất mà bà trúng đấu giá là đất ở nông thôn nhưng trên GCNQSDĐ không thể hiện đường đi ảnh hưởng nhiều đến quyền lợi của bà. Bà đề nghị xem xét, điều chỉnh GCNQSDĐ có phần đường đi hoặc cho bà được mua lại phần đất phía trước để có lối đi vào các thửa đất.

- Đơn còn lại đang xác minh giải quyết 03 đơn kiến nghị, cụ thể:

Vụ 1: bà Nguyễn Thanh Trúc, địa chỉ: 18-20 Trần Quang Long, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh với nội dung: Đề nghị xem xét cho bà được chuyển đổi, cấp lại thửa đất khác trong khu tái định cư tiếp giáp Quốc lộ 13, lý do: thửa đất số 839, tờ bản đồ số 14, số sổ BM626983 được UBND huyện Hớn Quản cấp ngày 04/02/2013 cho bà Đỗ Thị Phương Thảo (để thừa kế cho bà Nguyễn Thanh Trúc) đến nay vẫn chưa được giao đất (cơ quan tham mưu: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện); Hiện đang xác minh giải quyết.

Vụ 2: bà Nguyễn Thị Liễu, địa chỉ: 199/3, khu phố Thạnh Lợi, phường An Thạnh, Thuận An, Bình Dương, nội dung: Đề nghị UBND huyện xem xét, cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo kiến nghị của Tòa án Nhân dân huyện Hớn Quản tại Bản án số 67/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 (cơ quan tham mưu: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện).

Vụ 3: ông Nguyễn Minh Vương, địa chỉ: ấp 12, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, nội dung: ông là người mua trúng đấu giá tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 215, tờ bản đồ 00, tọa lạc tại ấp Tân Lập, xã Tân Hiệp thuộc quyền sử dụng của ông Lê Xuân Vân và bà Lê Thị Xuyên. Tuy nhiên, vụ việc kéo dài đã hơn 5 năm ông chưa được thuê đất canh tác. Ông đề nghị các cơ quan liên quan hướng dẫn và thực hiện các thủ tục còn lại cho ông để được tiếp tục thuê diện tích đất trên theo quy định của pháp luật (cơ quan chủ trì: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện).

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện nhằm tiếp thu, làm rõ một số nội dung tại phiên họp Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp giữa năm năm 2022./.

Nơi nhận:

- TT. HU – HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng TC-KH;
- LĐVP, CV;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Phan Thị Kim Oanh